

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/ *Information on individual that conducts the transfer*:
 - Họ và tên cá nhân/ *Name of individual*: **TRẦN ĐÌNH MƯỜI**
 - Quốc tịch/ *Nationality*: **Việt Nam**
 - Số CMND/ID card:
Ngày cấp/date of issue: _____ Nơi cấp/place of issue: _____
 - Địa chỉ liên hệ/ *Address*: _____
 - Điện thoại/ *Telephone*: _____ Fax:
 - Email: _____ Website:
2. Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng / *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: **GIÁM ĐỐC KHỐI M&E**
3. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information about internal person of the public company/public fund is related person of trading individual/organization (in case trader is related person of internal person of the public company/public fund)*:
 - Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person*: _____
 - Quốc tịch/ *Nationality*: _____

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ ID card/Passport No.:
 - Địa chỉ thường trú/ Permanent address:
 - Điện thoại liên hệ/ Address: Fax: Email:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ /Currently position in the public company, the fund management company:
 - Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ Relationship of individual/organization executing transaction with internal person:
 - Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/ *Number, ownership proportion of shares held by the internal (if any):*
4. Mã chứng khoán giao dịch/ Securities code: **SRF**
 5. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading account number with shares mentioned above:.....* tại công ty chứng khoán/ *In securities company:*
 6. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares held before transaction: 14.841 cổ phiếu (chiếm 0,06% vốn điều lệ)*
 7. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/*Number of shares registered to purchase:: 10.159 cổ phiếu*
 8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership proportion of shares expected to hold after the transaction: 25.000 cổ phiếu (chiếm 0,103% vốn điều lệ)*
 9. Mục đích thực hiện giao dịch/ *Purposes of transaction: Đầu tư cổ phiếu SRF*
 10. Phương thức giao dịch/ *Mode of transaction: Khớp lệnh hoặc thỏa thuận*
 11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/ Transaction period: từ ngày/from **06/01/2017** đến ngày/to **04/02/2017**.

CÁ NHÂN BÁO CÁO

TRẦN ĐÌNH MUỖI